**TUẦN 17**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

Từ ngày 30/12/2024 đến 3/1/2024

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ, ngày** | **Buổi** | **Môn** | **Tiết** | **Tên bài dạy** |
| Thứ Hai  30/12 | Sáng | HĐTN | 49 | Giao lưu với nghệ nhân |
| Tiếng Việt | 113 | Bài đọc 3: Chọn đường |
| Chiều | Tiếng Việt | 114 | Chọn đường |
| Toán | 81,82 | Biểu thức có chứa chữ ( 2 tiết) |
| Khoa học | 33,34 | Nhu cầu sống của động vật và chăm sóc vật nuôi  Ôn tập cuối học kì 1 |
| Thứ Ba  31/12 | Sáng | Tiếng Việt | 115 | Luyện tập viết thư thăm hỏi |
| Toán | 83 | Em ôn lại những gì đã học |
| Đạo đức | 17 | Ôn tập tổng hợp |
| LS - ĐL | 33 | Ôn tập cuối học kì 1 |
| Thứ Năm  2/1 | Chiều | HĐTN | 50 | Nghề truyền thống quê em |
| Tiếng Việt | 116 | Trao đổi: Em đọc sách báo |
| Toán | 84 | Em ôn lại những gì đã học |
| Thứ Sáu  3/1 | Sáng | Tiếng Việt | 117 | Bài đọc 4: Buổi sáng đi học |
| Toán | 85 | Em vui học Toán |
| Tiếng Việt | 118 | Luyện tập về chủ ngữ |
| Chiều | Tiếng Việt | 119 | GST: Đố vui về sức khỏe |
| LS - ĐL | 34 | Kiểm tra cuối Học Kì 1 |
| HĐTN | 51 | Sổ tay nghề truyền thống quê em |

**HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

**CHỦ ĐỀ 5: NGHỀ TRUYỀN THỐNG QUÊ HƯƠNG**

**Tuần 17: Tiết 49 - Sinh hoạt dưới cờ: GIAO LƯU VỚI NGHỆ NHÂN**

**Ngày dạy: 30/12/2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Bước đầu biết và hiểu được về nghề truyền thống ở địa phương

- Tích cực trao đổi với nghệ nhân với những điều muốn biết về truyền thống địa phương.

**II. ĐỒ DÙNG, PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC**

1. Nhà trường:

- Thiết kế sân khấu buổi giao lưu với nghệ nhân truyền thống ở địa phương.

2. Học sinh:

- Trang phục chỉnh tề, ghế ngồi dự.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5p  30p | **1. Khởi động:**  - Mục tiêu: Học sinh vui vẻ, phấn khởi tham gia sinh hoạt dưới cờ, giao lưu với nghệ nhân ở địa phương.  - Cách tiến hành:  - Nhà trường tổ chức một số tiết mục văn nghệ đầu tuần theo chủ đề  **2. Sinh hoạt dưới cờ***: Giao lưu với nghệ nhân*  **-** Mục tiêu:  + Học sinh vui vẻ, phấn khởi tham gia buổi sinh hoạt dưới cờ, nghe nghệ nhân kể về nghề truyền thống ở địa phương.  + Học sinh tích cực, nhiệt tình, chủ động trao đổi, tương tác, đặt câu hỏi với nghệ nhân những điều em muốn biết về truyền thống địa phương  **-** Cách tiến hành:  - Nhà trường tổ chức chào cờ đầu tuần theo nghi lễ quy định (chào cờ, hát quốc ca…). Tổ chức buổi giao lưu với nghệ nhân nghề truyền thống.    - Nhà trường giới thiệu nghệ nhân truyền thống và khách mời cùng tham gia buổi giao lưu.  + Nghệ nhân giới thiệu về lịch sử hình thành và phát triển của nghề và làng nghề truyền thống địa phương ( Làng nghề chè, bánh trưng…).  + Giới thiệu một vài nét chính về sản phẩm của nghề truyền thống địa phương ( Làng nghề chè, bánh trưng…)..  + Giới thiệu một vài công đoạn trong quy trình tạo ra sản phẩm của nghề truyền thống ( Làng nghề chè, bánh trưng…)..  - Nghệ nhân chia sẻ một vài nội dung:  + Giới thiệu một vài nét chính về sản phẩm của nghề truyền thống địa phương (Làng nghề chè, bánh trưng…)..  + Giới thiệu một vài công đoạn trong quy trình tạo ra sản phẩm của nghề truyền thống (Làng nghề chè, bánh trưng…)..  - GV nêu câu hỏi:  + Em có yêu thích nghề truyền thống của quê hương mình không?  + Kể tên một số làng nghề truyền thống mà em biết?  - Gv cùng nghệ nhân tổ chức cho HS thực hành công đoạn đơn giản trong quy trình tạo ra sản phẩm(đóng gói chè)  - Kết thúc, dặn dò. | - HS nghiêm túc theo dõi.  - HS tham gia  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe.  - 1 số HS trả lời theo suy nghĩ của mình. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**

**BÀI ĐỌC 3:** **CHỌN ĐƯỜNG ( 2 tiết)**

**Ngày dạy: 30/12/2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Phát triển các năng lực đặc thù:**

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Ngắt nghỉ hơi đúng ngữ pháp, ngữ nghĩa. Đọc thầm nhanh.

- Hiểu nghĩa của các từ ngữ khó trong bài (*dùi mài kinh sử, bảng vàng, thuốc Nam*). Trả lời được các câu hỏi về nội dung của các đoạn văn của bài. Hiểu được bài văn: Ca ngợi danh y Tuệ Tĩnh không mang danh lợi, kiên trì đi theo con đường đã chọn: làm thuốc để chăm sóc sức khỏe nhân dân.

- Bày tỏ sự yêu thích với những từ ngữ hay, hình ảnh đẹp.

**2. Góp phần phát triển các năng lực chung và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực (NL) giao tiếp và hợp tác (biết cùng các bạn thảo luận nhóm); NL tự chủ và tự học (trả lời đúng các câu hỏi đọc hiểu).

- Biết trân trọng những người có công chăm sóc sức khỏe của nhân dân.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC**

– GV chuẩn bị: Máy tính, tranh minh hoạ bài đọc trong SGK.

– HS chuẩn bị: SGK Tiếng Việt 4, tập một, Vở bài tập Tiếng Việt 4, tập một.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5p  20p  20p  15p  7p  3p | **1. Khởi động**  **\* Mục tiêu:**  - Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  - HS ôn lại kiến thức của bài đọc đã học.  - Đọc bài trôi chảy, trả lời được câu hỏi.  **\* Cách tiến hành:**  - GV cho HS ôn lại *Bài đọc 2: Để học tập tốt.*  *+*Vì sao bài đọc có tên là “Để học tập tốt” ?  + Kể và viết lại những việc em đã làm để nâng cao sức khỏe.  - GV nhận xét giọng đọc và câu trả lời của học sinh.  - GV dẫn dắt vào bài mới.  **2. Khám phá**  **a. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS:  - Đọc được bài *Chọn đường* với giọng đọc khoan thai, trang trọng thể hiện sự trân trọng đối với danh y.  - Giải nghĩa được những từ ngữ khó.  - Có ý thức đọc phân biệt các âm, vần, thanh dễ lẫn lộn.  **b. Cách tiến hành:**  **\* Hoạt động 1: Đọc thành tiếng.**  - GV đọc mẫu cho HS bài *Chọn đường* với giọng đọc khoan thai, trang trọng thể hiện sự trân trọng đối với danh y.  - GV cùng HS giải nghĩa một số từ ngữ khó:  *dùi mài kinh sử, bảng vàng,tân khoa, thuốc Nam*  - Bài đọc có thể chia làm mấy đoạn?  + Đoạn 1: Từ đầu đến ….. chuẩn bị đi thi.  + Đoạn 2: Tiếp đến ….. làm gì được!  + Đoạn 3: Tiếp đến …. lo cho trẫm rồi.  + Đoạn 4: Tiếp đến …. Hết bài.  *-*GV tổ chức và hướng dẫn cho HS luyện đọc: *Đọc nối tiếp đoạn.*  + GV gọi 4 HS bất kì đọc bài, từng em đứng lên đọc tiếp nối đến hết bài.  + GV sửa lỗi phát âm, uốn nắn tư thế đọc cho HS.  🡪GDHS: đọc đúng từ ngữ, ngắt nghỉ hơi phù hợp.  - GV tổ chức HS đọc nối tiếp 4 đoạn theo nhóm.  - GV mời đại diện nhóm đọc (ít nhất là 2 nhóm), sau đó cho các HS khác nhận xét.  - GV nhấn mạnh vào những từ ngữ khó đọc: *hoàng hành, quở trách.*  *-* 1 HS năng khiếu đọc cả bài  **Hoạt động 2: Tìm hiểu bài**  a. **Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS:  - Thảo luận nhóm 4 theo các câu hỏi tìm hiểu bài.  - Hiểu được nội dung của bài đọc *Chọn đường*  **b. Cách tiến hành:**  - GV mời 5 HS tiếp nối nhau đọc to, rõ ràng 5 câu hỏi:  *-*GV giao nhiệm vụ cho HS đọc thầm bài đọc, thảo luận nhóm 4 theo các câu hỏi tìm hiểu bài. Tổ chức cho HS hoạt động theo kĩ thuật mảnh ghép  *Câu 1: Hoàn cảnh của danh y Tuệ Tĩnh lúc nhỏ thế nào?*  *Câu 2:  Vì sao ông quyết định chọn con đường làm thuốc?*  *Câu 3: Vì sao Tuệ Tĩnh đã theo nghề thuốc mà vẫn tham gia kì thi tiến sĩ.*  *Câu 4: Chi tiết nào cho thấy ông đã đi theo con đường mình đã chọn?*  *Câu 5: Em có suy nghĩ gì về danh y Tuệ Tĩnh?*    - Mời HS trình bày, báo cáo kết quả  - GV nhận xét, đánh giá, khen ngợi và động viên HS các nhóm.  -GV mở rộng: Danh y Tuệ Tĩnh được coi là ông Tổ ngành thuốc Nam. Tên của ông được dùng để đặt cho một bệnh viện ở Hà Nội và nhiều đường phố ở các đô thị trong nước.  - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: *Qua bài đọc, em hiểu nội dung bài nói về điều gì?*    - GV nhận xét, chốt lại  **3. Đọc diễn cảm**  **a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS biết đọc diễn cảm các đoạn trong bài.  **b. Cách tiến hành:**  - GV cho HS nhắc lại giọng đọc của bài.  - HD HS nhấn giọng. VD:  *Bá Tĩnh được tin năm sau vua* ***mở khoa thi*** *tiến sĩ. Cảm thấy nếu đỗ đạt cao, có* ***uy tín*** *thì con đường làm thuốc sẽ* ***dễ dàng*** *hơn, Bá Tĩnh* ***quyết định*** *đi thi.* ***Ngay*** *kì thi ấy, Bá Tĩnh có tên trên* ***bảng vàng****.*  - GV tổ chức trò chơi Truyền điện. GV đánh số 4 đoạn. Gọi một HS đọc một đoạn và chỉ định bạn đọc tiếp 1 đoạn bất kì.  - GV hướng dẫn cách nhấn giọng phù hợp các đoạn.  - Tổ chức cho HS thi đọc diễn cảm.  - GV nhận xét HS đọc bài, tuyên dương, khích lệ HS.  **4. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau bài học.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành:  - GV nêu câu hỏi:  + *Em học tập được gì ở danh y Tuệ*  *Tĩnh ?*  *+ Ở điạ phương em có đền thờ nào thờ danh y Tuệ Tĩnh?*  - GV chiếu video về đền thờ danh y Tuệ Tĩnh tại địa phương cho HS quan sát.  🡪GDHS: Có sự kiên nhẫn, quyết tâm trong việc học tập, biết khiêm tốn và có lòng biết ơn.  **5. Củng cố, dặn dò**  - GV nhận xét tiết học, khen ngợi, biểu dương những HS tốt.  - Xem và chuẩn bị bài: Tập đọc 4: Buổi sáng đi học. | - HS đọc bài và trả lời câu hỏi.  + Nhận xét câu trả lời của bạn.  - Học sinh lắng nghe  - HS lắng nghe GV đọc mẫu, đọc thầm theo.  - HS cùng GV giải nghĩa từ khó.  - HS trả lời: chia làm 4 đoạn  - HS luyện đọc theo hướng dẫn.    - HS đọc nối tiếp bài đọc trước lớp. HS lớp lắng nghe.  - HS đọc bài theo nhóm.  - HS đại diện nhóm đọc bài trước lớp, các HS khác lắng nghe và nhận xét.  - HS phân biệt các âm, vần, thanh dễ lẫn, sửa phát âm sai (nếu có).  - HS đọc tiếp nối câu hỏi; các HS khác lắng nghe, đọc thầm theo.  - HS thực hiện nhiệm vụ học tập theo nhóm 4  + HS đại diện nhóm trả lời các câu hỏi, nhóm khác nhận xét, bổ sung.  *+ Ông mồ côi cha mẹ từ năm lên sáu; được một vị hoàng thượng nuôi cho ăn học.*  *+ Một bệnh dịch làm chết nhiều người khiến ông thấy việc thi cử không có ý nghĩa bằng làm thuốc để cứu người.*  *+ Vì cảm thấy nếu đỗ đạt cao, có uy tín thì con đường làm thuốc sẽ dễ dàng hơn.*  *+ Ông không làm quan ngự y mà tiếp tục nghiên cứu thuốc nam để chữa bệnh cho người dân.*  *+ HS tự nêu ( Danh y Tuệ Tĩnh là người có công lớn với nhân dân./ Danh y Tuệ Tĩnh là người vừa có đức vừa có tài.)*  - Đại diện nhóm trình bày  - HS lắng nghe.  - 1-2 HS trả lời: Ca ngợi danh y Tuệ Tĩnh không mang danh lợi, kiên trì đi theo con đường đã chọn: làm thuốc để chăm sóc sức khỏe nhân dân.  - HS lắng nghe.    - HS tham gia thi đọc  - Lớp lắng nghe, chia sẻ  - HS lắng nghe  - HS trả lời  - HS lắng nghe.  - HS quan sát.  - HS lắng nghe, thực hiện. |

**BÀI 49. BIỂU THỨC CÓ CHỨA CHỮ (2 TIẾT )**

**Ngày dạy: 30/12/2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

1. Năng lực đặc thù:

- Bước đầu nhận biết được biểu thức có chứa chữ .

- Biết tính giá trị của biểu thức chứa chữ khi thay chữ bằng số.

2. Năng lực chung.

- Tự chủ và tự học: Học sinh tích cực, chủ động suy nghĩ để giải các bài tập.

- Giao tiếp và hợp tác: Trao đổi, thảo luận với bạn bè về cách tính giá trị biểu thức có chứa chữ.

- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Đề xuất được các tình huống khác nhau đối với bài toán liên quan đến biểu thức có chứ chữ.

3. Phẩm chất.

- Hình thành sự chăm chỉ, trung thực và ý thức trách nhiệm đối với bản thân và tập thể. Biết chăm chỉ học tập nghiêm túc. Yêu thích học Toán.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

1.GV: Kế hoạch bài dạy, SGK toán tập 1, một số tình huống đơn giản liên quan đến biểu thức có chứa chữ.

2. HS: SGK, VBT tập 1, ĐDHT

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 3p  16p  16p  10p  10p  11p  3p | **1. Khởi động**  - GV dẫn vào Khám phá  **2. Hình thành kiến thức mới:**  **\* Mục tiêu:**  - HS nhận biết được biểu thức có chứa 1 chữ  - Biết cách tính giá trị của BT có chứa 1 chữ  **\* Cách tiến hành: Hoạt động cả lớp**  **Ví dụ 1.** Biểu thức có chứa 1 chữ:  **a.** GV: Gọi HS đọc bài toán.  *+ Muốn biết Hoa mua bao nhiêu chiếc bánh ta làm như thế nào?*  - Treo bảng số như SGK và hỏi:  *+ Nếu Hoa mua thêm 1 cái thì Hoa và An mua tất cả bao nhiêu chiếc bánh?*  - Yêu cầu làm tương tự với các trường hợp thêm 2, 3, 4 quyển vở.  - GV giới thiệu: 3 + a là biểu thức có chứa 1 chữ.  b. Giá trị của biểu thức chứa 1 chữ:  *+ Nếu a = 1 thì 3 + a = ?*  Khi đó ta nói 4 là giá trị của biểu thức  3 + a.  *+ Khi biết 1 giá trị cụ thể của a, muốn tính giá trị của biểu thức 3 + a ta làm thế nào*  ? Mỗi lần thay chữ a bằng số ta tính được gì?  - GV chốt lại KT về biểu thức có chứa 1 chữ  Ví dụ 2. Biểu thức có chứa 2 chữ:  **a.** GV:Gọi HS đọc bài toán.  + An mua một số chiếc bánh?  + Hoa mua một số chiếc bánh?  - Treo bảng số như SGK và hỏi:  + Nếu An mua a cái bánh và Hoa mua b cái bánh thì hai bạn mua tất cả bao nhiêu chiếc bánh?  - Yêu cầu làm tương tự với các trường hợp An mua 5 cái Hoa mua 3 quyển vở.  - Yêu cầu làm tương tự với các trường hợp còn lại.  - GV giới thiệu: 3 + a là biểu thức có chứa 1 chữ.  **b**. Giá trị của biểu thức chứa 2 chữ:  *+ Nếu a = 1và b = 2 thì a + b = ?*  Khi đó ta nói 4 là giá trị của biểu thức  a + b.  *+ Khi biết 1 giá trị cụ thể của a và b, muốn tính giá trị của biểu thức a + b ta làm thế nào*  ? Mỗi lần thay chữ a bằng số ta tính được gì?  - GV chốt lại KT về biểu thức có chứa 2 chữ  **Ví dụ 3.** Biểu thức có chứa 3 chữ:  **a**. GV: Gọi HS đọc bài toán.  *+ An mua một số chiếc bánh?*  *+ Hoa mua một số chiếc bánh?*  *+ Quỳnh mua một số chiếc bánh?*  - Treo bảng số như SGK và hỏi:  *+ Nếu An mua a cái bánh và Hoa mua b cái bánh và Quỳnh mua c cái bánh thì ba bạn mua tất cả bao nhiêu chiếc bánh?*  - Yêu cầu làm với các trường hợp An mua 3 cái Hoa mua 2 quyển vở và Quỳnh mua 4quyển vở.  - Yêu cầu làm tương tự với các trường hợp còn lại.  **- GV giới thiệu: 3 + a là biểu thức có chứa 1 chữ.**  **b.** Giá trị của biểu thức chứa 2 chữ:  *+ Nếu a = 1và b = 2 thì a + b = ?*  Khi đó ta nói 4 là giá trị của biểu thức  a + b.  *+ Khi biết 1 giá trị cụ thể của a,b và c, muốn tính giá trị của biểu thức a + b ta làm thế nào*?  Mỗi lần thay chữ a bằng số ta tính được gì?  - GV chốt lại KT về biểu thức có chứa 3 chữ  **3. Hoạt động thực hành***:*  **\* Mục tiêu:** HS tính được giá trị của BT có chứa chữ  **\* Cách tiến hành:**  **Bài 1: Số?**  - Yêu cầu HS làm cá nhân  - Chữa bài, nhận xét, chốt cách tính giá trị BT có chứa chữ  **Bài 2: Tính giá trị của biểu thức m + n - p.**  - Gọi HS đọc yêu cầu bài tập.  - Yêu cầu HS tự làm bài vào vở.  - Yêu cầu HS đổi vở, nói cách làm cho bạn nghe.  - Thu 1,2 bài chữa, sửa lỗi.  + Qua bài tập 1, các em được luyện tập kĩ năng gì?  - GV nhận xét, nêu lại quy trình thực hiện chia rút gọn cho HS nắm chắc kiến thức.  - GV chữa, chốt cách tính  **TIẾT 2**  **Bài 3: Số**  - Gọi HS đọc bài tập.  - Yêu cầu HS chia sẻ nhóm đôi.  + Bài toán cho biết điều gì?  + Bài toán hỏi điều gì?  + Vậy để tìm tính giá trị của các biểu thức chứa chữ ta phải làm thế nào?  - GV nhận xét, hướng dẫn.  - Yêu cầu HS làm bài tập theo nhóm 4.  - Nhận xét, đánh giá bài làm trong vở của HS  - Chữa bài, nhận xét cách trình bày  **Bài 4:**  - Gọi HS đọc bài tập.  - Yêu cầu HS chia sẻ nhóm đôi.  - Yêu cầu HS vận dụng câu a để làm câu b và c vào vở - Nhận xét, đánh giá bài làm trong vở của HS  - Chữa bài, nhận xét.  **4. Hoạt động vận dụng**  \* Mục tiêu:Vận dụng vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.  \* Cách tiến hành:  **Bài 5:**  - Gọi HS đọc bài tập.  - Yêu cầu HS chia sẻ nhóm đôi.  + Bài toán cho biết điều gì?  + Bài toán hỏi điều gì?  - Yêu cầu HS làm bài.  - Gọi HS chia sẻ bài giải.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **\* Củng cố nối tiếp**  + Qua bài học hôm nay, các em biết thêm về điều gì?  + Làm thế nào để tính giá trị biểu thức có chứa chữ?  + Về nhà, em hãy tìm tình huống thực tế liên quan đến phép chia đã học, hôm sau chia sẻ với các bạn. | **-** HS: 2 em đọc bài toán.  *+ Ta dùng chữ cái a để biểu thị số chếc bánh Hoa mua.*  *+ Hoa có a cái bánh*  - HS thực hành cá nhân – Chia sẻ lớp  *+ Hai bạn mua tất cả 3 + a cái bánh*  - HS nhắc lại  *+ 3 + a = 3 + 1 = 4*  - HS nhắc lại  *+ … Ta thay giá trị của a vào biểu thức rồi thực hiện.*  *+ … ta tính được giá trị của biểu thức*  *3 + a.*  - HS lắng nghe, nhắc lại  *+ Ta thay giá trị của a, b vào biểu thức rồi thực hiện*  + T*a tính được giá trị của biểu thức a + b.*  **-** HS: 2 em đọc bài toán.  *+ Để biểu thị số chiếc bánh An mua ta dùng chữ a.*  *+ Để biểu thị số chiếc bánh Hoa mua ta dùng chữ b*  - HS thực hành cá nhân – Chia sẻ lớp  *+ Hai bạn mua: a + b cái bánh*  - HS nhắc lại  *+ Ta thay giá trị của a và b vào biểu thức rồi thực hiện.*  *+ 5 +3 = 8*  *+ Ta thay giá trị của a, b vào biểu thức rồi thực hiện*  *+Ta tính được giá trị của biểu thức a + b.*  - HS lắng nghe, nhắc lại  *+ Ta thay giá trị của a, b vào biểu thức rồi thực hiện*  + T*a tính được giá trị của biểu thức a + b.*  **-** HS: 2 em đọc bài toán.  *+ Để biểu thị số chiếc bánh An mua ta dùng chữ a.*  *+ Để biểu thị số chiếc bánh Hoa mua ta dùng chữ b*  *+ Để biểu thị số chiếc bánh Quỳnh mua ta dùng chữ c*  - HS thực hành cá nhân – Chia sẻ lớp  *+ Ba bạn mua: a + b + c cái bánh*  - HS nhắc lại  *+ 3 +2 + 4 = 9*  *- HS thực hiện theo yêu cầu*  - HS lắng nghe, nhắc lại  *+ Ta thay giá trị của a, b và c vào biểu thức rồi thực hiện ta tính được giá trị của biểu thức a + b + c.*  + T*a tính được giá trị của biểu thức a + b.*  **Cá nhân - Lớp**  - Nêu yêu cầu của bài.  - HS làm cá nhân – Chia sẻ lớp  ***\* Đáp án:***  a) Giá trị của biểu thức a x 6 với a = 3 là 18  b) Giá trị của biểu thức a +b với a = 4 và b = 2 là 6  c) Giá trị của biểu thức b+a với a = 4 và b = 2 là 6  d) Giá trị của biểu thức a - b với a = 8 và b = 5 là 3  e) Giá trị của biểu thức m x n với m = 5 và n = 9 là 45  **Cá nhân - Lớp**  - HS làm cá nhân – Trao đổi KT chéo  - HS lắng nghe, sửa bài  - Thống nhất đáp án:  a) Giá trị của biểu thức m + n – p với m = 5, n=7 và p=8 là 4  b) Giá trị của biểu thức m + n – p với m = 10, n=13 và p=20 là 3  -  1 HS đọc đề   * Các nhóm chia sẻ   HS trả lời: Bài toán cho biết giá trị của a, b và c  HS trả lời: Bài toán yêu cầu tính giá trị của các biểu thức chứa chữ.   * HS trả lời: ta phải thay giá trị các chữ vào biểu thức để thực hiện phép tính * Các nhóm lên báo cáo.   - Nêu yêu cầu của bài.  - HS làm nhóm – Chia sẻ lớp   * Các nhóm lên báo cáo * HS thực hiện vào vở, 1 bạn làm bảng lớp.   - Cả lớp theo dõi nhận xét bài của bạn  - HS đọc yêu cầu đề bài.  - HS chia sẻ, suy nghĩ tìm ra cách giải.  - HS thực hiện đo và tính chu vi bài sách Toán vào vở:  **Bài giải:**  Chu vi bìa sách Toán lớp 4 là:  (19 + 26) x 2 = 90 (cm)  Đáp số: 90 cm.  - 1,2 HS chia sẻ bài giải. Lớp theo dõi, nhận xét.  - HS chia sẻ.  - HS chia sẻ. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**

**BÀI 14: NHU CẦU SỐNG CỦA ĐỘNG VẬT VÀ CHĂM SÓC VẬT NUÔI (tiết 3)**

**Ngày dạy: 30.12.2024**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1.1 Năng lực đặc thù**

Sau bài học này, HS sẽ:

- Biết cách làm thí nghiệm, phân tích thí nghiệm để thấy được vai trò của nước, thức ăn, không khí và ánh sáng đối với đời sống động vật.

- Hiểu được những điều kiện cần để động vật sống và phát triển bình thường.

- Có khả năng áp dụng những kiến thức khoa học trong việc chăm sóc vật nuôi trong nhà.

**1.2 Năng lực chung**

- Năng lực tự chủ, tự học: Có biểu hiện chú ý học tập, tự giác tìm hiểu kiến thức về nhu cầu sống của động vật

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Tham gia tích cực vào các hoạt động khám phá tìm hiểu lợi ích trong việc chăm sóc vật nuôi trong nhà.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Có biểu hiện tích cực, sôi nổi và nhiệt tình

trong hoạt động nhóm để nêu được những thức ăn, đồ uống có lợi và có hại

cho cơ quan tiêu hóa, những việc làm cần tránh để bảo vệ cơ quan tiêu hóa.

**1.3 Phẩm chất**

- ***Phẩm chất nhân ái:*** Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ được giao, biết chia sẻ lòng biết ơn khi được hướng dẫn về nội dung bài học.

- ***Phẩm chất chăm chỉ***: Chăm chỉ tìm hiểu, làm tốt các nhiệm vụ và trả lời vấn đề cô giao về tìm hiểu kiến thức về nhu cầu sống của động vật để đề xuất việc làm cụ thể trong chăm sóc vật nuôi

- ***Phẩm chất trách nhiệm*:** Học tập nghiêm túc, giữ trật tự, biết lắng nghe khi bạn trình bày nhóm và biết đưa ra nhận xét nhóm bạn và đưa ra được những cách để chăm sóc vật nuôi ở nhà.

**II. PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ DẠY HỌC:**

1. **Phương pháp dạy học**

* Vấn đáp, động não, trực quan, hoạt động nhóm.
* Nêu vấn đề, giải quyết vấn đề.
* Thực hành trải nghiệm.

1. **Thiết bị dạy học**

* **Giáo viên:**

+ Giáo án.

+ Máy tính, máy chiếu.

+ Các tranh ảnh liên quan đến chủ đề.

* **Học sinh:**

+ Vở ghi bài, sách khoa học 4

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời lượng** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 3p  28p  4p | **1. Hoạt động mở đầu**  - Cả lớp hát  - GV giới thiệu bài – ghi bảng  **2. Hoạt động hình thành kiến thức**  **Hoạt động 5: Tìm hiểu về chăm sóc vật nuôi**  **a. Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức về nhu cầu sống của động vật để đề xuất việc làm cụ thể trong chăm sóc vật nuôi, giải thích được tại sao cần phải làm công việc đó.  **b. Cách thức thực hiện:**  - Yêu cầu HS quan sát hình 8-13 trang 61 SGK, thảo luận và thực hiện yêu cầu.  + Nêu những việc làm cần để chăm sóc vật nuôi và giải thích vì sao cần làm những việc làm đó.    - GV nhận xét, kết luận về các biện pháp chăm sóc vật nuôi.  - Khi gia đình có nuôi gia súc, gia cầm hoặc thú cứng,… chúng ta cần làm những việc gì để chăm sóc chúng?  - GV nhận xét, chốt kiến thức.  **\* HOẠT ĐỘNG NỐI TIẾP**  - GV nhận xét, tóm tắt lại những nội dung chính của bài học theo nội dung:  - GV nhận xét, đánh giá sự tham gia của HS trong giờ học, khen ngợi những HS tích cực; nhắc nhở, động viên những HS còn chưa tích cực, nhút nhát.  - Ôn tập kiến thức đã học. | - Hs hát  - Lắng nghe.  HS thảo luận nhóm 4 trả lời câu hỏi:  Những việc cần làm để chăm sóc vật nuôi:  - Cung cấp nguồn thức ăn để đảm bảo đầy đủ chất dinh dưỡng.  - Vệ sinh chuồng trại để giữ gìn vệ sinh môi trường sinh sống sạch sẽ.  - Sưởi ấm để giữ ấm cơ thể.  - Tiêm phòng để phòng ngừa các bệnh.  - Khử độc, khủ khuẩn chuồng trại để phòng tránh việc phát triển các mầm bệnh.  - Tắm mát để giữ gìn cơ thể vật nuôi được sạch sẽ.  + Khi gia đình có nuôi gia súc, gia cầm hoặc thú cưng,...chúng ta cần làm một số việc để chăm sóc chúng như: cho ăn, cho uống nước, tiêm phòng, vệ sinh chuồng trại, ....  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.  - HS chú ý, thực hiện theo yêu cầu của GV.  - Học sinh lắng nghe. |

**Môn: Khoa học**

**Bài: Ôn tập cuối HK1**

**Tiết 34**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức**:

Sau bài học này, HS sẽ:

- Hệ thống được nội dung đã học về Chủ đề CHẤT.

- Củng cố kĩ năng quan sát, trình bày và bảo vệ ý kiến của mình; kĩ năng tự đánh giá về việc bảo vệ môi trường.

- Xử lí tình huống hướng đến việc sử dụng nước tiết kiệm.

**2. Năng lực**:

***\* Năng lực chung:***

- *Năng lực tự chủ, tự học:* Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học, biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- *Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Tham gia tích cực vào các trò chơi, hoạt động khám phá kiến thức.

- *Năng lực giao tiếp và hợp tác:* Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

***\* Năng lực riêng:***

- Hệ thống được nội dung đã học về Chủ đề CHẤT.

+ NƯỚC: tính chất, vai trò, sự chuyển thể của nước; vòng tuần hoàn của nước trong tự nhiên, nguyên nhân gây ô nhiễm, bảo vệ nguồn nước và sử dụng tiết kiệm nước một số cách làm sạch nước sinh hoạt.

+ KHÔNG KHÍ: thành phần, tính chất, vai trò của không khí; sự chuyển động của không khí, cách phòng tránh bão; nguyên nhân gây ô nhiễm và bảo vệ môi trường không khí.

- Củng cố kĩ năng quan sát, trình bày và bảo vệ ý kiến của mình; kĩ năng tự đánh giá về việc bảo vệ môi trường.

- Xử lí tình huống hướng đến việc sử dụng nước tiết kiệm.

**3. Phẩm chất**:

- *Phẩm chất nhân ái:* Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- *Phẩm chất chăm chỉ*: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi, làm tốt các bài tập.

- *Phẩm chất trách nhiệm*: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**a. Đối với giáo viên:**

- Giáo án.

- Máy tính, máy chiếu.

- Sơ đồ ở trang 28 SGK phóng to.

**b. Đối với học sinh:**

- SHS, VBT.

- Dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

**III. PHÂN BỐ THỜI LƯỢNG:**

- Bài này dạy trong 1 tiết.

**IV. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời lượng** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **3p**  15p  13p  4p | **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú, kích thích sự tò mò của HS trước khi vào bài học.  **b. Cách thức thực hiện:**  - GV chiếu hình ảnh và tổ chức cho HS thi đua trình bày hiểu biết về thành phần của không khí.  Giáo án Khoa học lớp 4 Cánh diều Ôn tập chủ đề Chất  - GV gọi các HS xung phong trả lời. Cả lớp nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài học mới: Chúng ta đã học các kiến thức cơ bản về Chất. Hôm nay chúng ta cùng ôn lại kiến thức đã học qua bài ***Ôn tập chủ đề chất.***  **B. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**  **Hoạt động 1: Giới thiệu về nước, không khí theo các sơ đồ ở trang 28 SGK**  **a. Mục tiêu:**Lựa chọn và giới thiệu một trong những nội dung nói về NƯỚC và KHÔNG KHÍ trong sơ đồ.  **b. Cách thức thực hiện:**  - GV chia HS thành hai nhóm theo tổ.  - GV yêu cầu các nhóm thực hiện:  *+ Nhóm 1 giới thiệu về nước, nhóm 2 giới thiệu về không khí.*  *+ Mỗi HS sẽ lựa chọn một trong những nội dung về nước hay không khí trong sơ đồ để chuẩn bị trình bày trước lớp (yêu cầu trình bày ngắn gon, đủ ý chính).Giáo án Khoa học lớp 4 Cánh diều Ôn tập chủ đề Chất*  - GV gọi một số HS lên trình bày trước lớp. Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét, đánh giá về mức độ nắm vững kiến thức và khả năng diễn đạt của HS.  **Hoạt động 2: Tự đánh giá về việc bảo vệ môi trường nước và môi trường không khí**  **a. Mục tiêu:**Tự đánh giá những việc làm của bản thân để bảo vệ môi trường nước và môi trường không khí.  **b. Cách thức thực hiện:**  - GV yêu cầu HS đọc và thực hiện làm câu 3 trang 28 SGK.  *Tự đánh giá về việc bảo vệ môi trường nước và môi trường không khí theo gợi ý dưới đây.*  **C. HOẠT ĐỘNG NỐI TIẾP**  *- Giáo viên nhận xét tiết học, tuyên dương học sinh tích cực.*  *Nhắc nhở học sinh về nhà chuẩn bị bài học sau* | - HS quan sát hình, suy nghĩ trả lời.            - HS trả lời: *Không khí gồm khí ô-xi, nitơ, các-bo-níc và các chất khí khác.*  - HS theo dõi, ghi bài mới.                  - HS chia thành các nhóm.  - Các nhóm thực hiện theo yêu cầu.                        - HS xung phong trình bày.  - HS chú ý lắng nghe.              - HS thực hiện theo yêu cầu.  - Hs lắng nghe |

**Môn: Tiếng Việt**

**Bài viết 3: LUYỆN TẬP VIẾT THƯ THĂM HỎI**

**Ngày dạy: 31.12.2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Phát triển các năng lực đặc thù:**

- Tìm ý và lập được dàn ý của một bức thư, các ý được trình bày rõ ràng, mạch lạc.

**2. Góp phần phát triển các năng lực chung và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực (NL) giao tiếp và hợp tác (biết cách thể hiện sự cảm thông, chai sẻ với mọi người); NL tự chủ và tự học (biết tự giải quyết nhiệm vụ học tập: chọn đề tài, lập dàn ý cho bức thư).

- Bồi dưỡng PC nhân ái ( qua việc lựa chọn đối tượng gửi thư, thể hiện được tình thương yêu và quan tâm đến mọi người.)

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

– GV chuẩn bị: Bảng phụ ghi sẵn dàn ý chung.

– HS chuẩn bị: SGK Tiếng Việt 4, tập một, Vở bài tập Tiếng Việt 4, tập một.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 3p  9p  8p  8p  3p  3p | **1. Khởi động.**  a. **Mục tiêu:**  - Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  - HS ôn lại kiến thức của bài đọc đã học, nhắc lại cấu tạo một bức thư.  **b. Cách tiến hành:**  - GV gọi HS trả lời câu hỏi:  *+*Nêu cấu tạo của một bức thư ?  + Nêu những việc cần làm để viết được một bức thư thăm hỏi.  - GV nhận xét..  - GV dẫn dắt vào bài mới.  **2. Khám phá***.*  **a. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS:  Biết chọn đối tượng gửi thư thăm hỏi. Nêu lí do viết thư. Tìm ý và lập được dàn ý.  **b. Cách tiến hành:**  **Hoạt động 1: Tìm ý**  - GV mời một số HS đọc gợi ý BT 1.  - GV đặt các câu hỏi:  + Em viết thư thăm hỏi?  + Vì sao cần viết thư thăm hỏi?  + Em sẽ viết gì?  - GV nhận xét chung, chốt ý:  + Nêu lí do viết thư  + Chúc mừng hoặc chia sẻ  + Thăm hỏi tình hình (sức khỏe, đời sống, việc làm, việc học,…)  + Thông tin tình hình của bản thân.  **Hoạt động 2: Lập dàn ý**  - GV yêu cầu HS dựa vào các ý ở bài 1 lập dàn ý cụ thể cho bức thư dựa vào khung dàn ý dưới.  - GV treo bảng phụ kẻ sẵn    - Gọi HS đọc khung dàn ý  - GV đặt câu hỏi:  + Cấu tạo bức thư gồm mấy phần?  + Nội dung từng phần là gì?  - Gọi HS nhắc lại cấu tạo một bức thư  - GV cho HS nhắc lại cách trình bày từng phân. Lưu ý lời chào phù hợp với đối tượng viết thư.  - Yêu cầu HS lập dàn ý ra nháp.  **Hoạt động 3: Hoàn chỉnh dàn ý**  - Yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi hoàn chỉnh dàn ý.  - Gọi HS đọc dàn ý.  + Dàn ý đủ cấu tạo chưa?  +Lời chào phù hợp với đối tượng chưa?  ….  - GV nhận xét chung.  **3. Vận dụng.**  **-** Ngoài để thăm hỏi, em viết thư để làm gì?  **-** GV lưu ý:Bức thư phải thể hiện cảm xúc một cách tự nhiên chân thành.  **4. Củng cố nối tiếp**  - GV nhận xét tiết học, khen ngợi, biểu dương những HS tốt. | - HS trả lời câu hỏi  + Nhận xét câu trả lời của bạn.  - Học sinh lắng nghe  - HS đọc. Cả lớp đọc thầm.  - HS thảo luận nhóm đôi, hỏi đáp nhau.  - Các nhóm nêu ý kiến  + Thăm hỏi người thân (VD: bố, mẹ, ở xa nhà; ông, bà, cô, dì, chú, bác không sống cùng em.)  + Thăm hỏi người thân, bạn bè.  + Thăm hỏi người khác?  …   - Lớp nhận xét  - HS lắng nghe  - HS lắng nghe.   - HS đọc to, cả lớp đọc thầm.  + 3 phần: Mở đầu, nội dung chính, kết thúc.  + HS nêu.   - HS nhắc lại.    - HS làm bài cá nhân.  - HS thảo luận nhóm đôi, sửa bài cho nhau.  - 3-4 HS đọc dàn ý của mình.  - HS nhận xét dàn ý của bạn.  - Để chúc mừng, bày tỏ tình cảm, cảm ơn, xin lỗi, kể chuyện cho bạn nghe….  - Hs lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**

**Môn: Toán**

**BÀI 50. EM ÔN LẠI NHỮNG GÌ ĐÃ HỌC (2 TIẾT)**

**Ngày dạy: 31/12/2024 + 2/1/2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

1. Năng lực đặc thù:

- Biết cách đặt tính và thực hiện được phép tính với số tự nhiên.

- Biết vận dụng các phép tính với số tự nhiên để tính thuận tiện

- Biết quan sát biểu đồ.

- Vận dụng vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.

2. Năng lực chung.

- Tự chủ và tự học: Học sinh tích cực, chủ động suy nghĩ, tiếp thu kiến thức để giải các bài tập.

- Giao tiếp và hợp tác: Trao đổi, thảo luận với bạn bè về cách tính và cách thực hiện các bài toán có liên quan tới số tự nhiên, biểu đồ.

- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Đề xuất giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.

3. Phẩm chất.

Hình thành sự chăm chỉ, trung thực và ý thức trách nhiệm đối với bản thân và tập thể. Biết chăm chỉ học tập nghiêm túc. Yêu thích học Toán.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

1.GV: Phiếu bài tập, một số tình huống đơn giản liên quan đến phép tính với số tự nhiên và quan sát biểu đồ

2. HS: SGK, VBT tập 1, ĐDHT

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| 5p  7p  8p  7p  7p | **1. Hoạt động mở đầu**  \* Mục tiêu: Tạo cảm xúc vui tươi, kết nối với chủ đề bài học.  \* Cách thực hiện:  - GV tổ chức trò chơi “ Gọi thuyền” để ôn lại cách ước lượng thương.  - GV trình chiếu các phép tính:  + Hãy nêu cách ước lượng thương các phép chia sau:  3751 : 11 = ?  4820 : 20 = ?  + Các em đã thực hiện như thế nào ước lượng thương?  - GV nhận xét, đánh giá.  - GV chiếu tranh cho HS quan sát.  - GV chia sẻ, dẫn dắt vào bài mới.  ***2. Hoạt động* thực hành, luyện tập**  *\* Mục tiêu:* Biết cách đặt tính và thực hiện được phép tính với số tự nhiên, biết vận dụng các phép tính với số tự nhiên để tính thuận tiện,biết quan sát biểu đồ,vận dụng vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế  *\* Cách tiến hành:*  **Bài 1: Nói cho bạn nghe những điều em được học trong chủ đề**  - Gọi HS đọc yêu cầu bài tập.  - Yêu cầu HS nhớ lại các bài đã học và rút ra điều mình đã học được trong chủ đề vừa rồi  - HS chia sẻ nhóm đôi  - Các nhóm lên báo cáo  - Lớp lắng nghe, nhận xét và bổ sung  **Bài 2: Đặt tính rồi tính.**  - Gọi HS đọc yêu cầu bài tập.  - Yêu cầu HS đặt tính rồi tính  - GV quan sát hỗ trợ HS.  - Cho HS đổi chéo vở kiểm tra, nhận xét bài của bạn.  - Gv bổ sung, sửa bài (nếu cần).  - GV chốt đáp án.  - Củng cố cách đặt tính và thực hiện phép chia cho số có hai chữ số trong trường hợp có chữ số 0 ở thương ( quy trình chia, phân biệt số bị chia, thương, số dư trong mỗi lần chia, lượt chia nào thương xuất hiện số 0 ).  **Bài 3: Tính bằng cách thuận tiện**  - Gọi HS đọc yêu cầu bài tập.  - Yêu cầu HS thực hiện bài tập.  - Yêu cầu HS đổi PBT, chia sẻ cách làm cho bạn nghe.  - GV nhận xét, chốt đáp án đúng.  \* Kết luận: Củng cố tính quan sát và nhạy bén trong việc nhận ra phép tính thuận tiện trong các phép tính với số tự nhiên.  **Bài 4 : Quan sát thực đơn**  - Gọi HS đọc yêu cầu bài tập.  - Yêu cầu HS hoạt động nhóm 4 thực hiện bài tập.  - Yêu cầu báo cáo kết quả nhóm mình, chia sẻ cách làm cho bạn nghe.  - GV nhận xét, chốt đáp án đúng. | - LPHT lên điều khiển lớp  - HS trả lời  - HS trả lời.  - HS quan sát tranh, suy nghĩ tìm cách làm   * HS đọc yêu cầu * HS ghi nhanh ra nháp * Hs chia sẻ cho nhau nghe * 2- 3 nhóm báo cáo   - HS thực hiện  - HS thực hiện vào vở:  ***Đáp án:***    - HS đọc yêu cầu bài tập.  - HS làm bài trên PBT:  ***Đáp án:***    - HS đọc yêu cầu đề bài  - HS hoạt động nhóm 4 thực hiện yêu cầu bài tập.  - HS lắng nghe   * **Đáp án:**   a) Đoàn khách đó phải trả số tiền là:  35 000 × 3 + 40 000 + 30 000 + 35 000 = 210 000 (đồng)  b) Trung bình mỗi người của đoàn khách đó phải trả số tiền là:  210 000 : 6 = 35 000 (đồng) |
| **TIẾT 2** | | |
| 10p  10p  11p  3p | **Bài 5 :** Hai anh em tiết kiệm được 1 600 000 đồng. Biết rằng số tiền mà anh tiết kiệm được nhiều hơn em 300 000 đồng. Hỏi số tiền tiết kiệm của mỗi người là bao nhiêu?  - Gọi HS đọc yêu cầu bài tập.  - Bài toán cho biết gì?  - Bài toán hỏi gì?  - Muốn tìm số tiền của mỗi người ta làm như thế nào?  - GV quan sát hỗ trợ HS.  - Thu vở 1 số HS nhận xét.  - Nhắc lại: Trong các lượt chia, lượt chia nào có số bị chia bé hơn số chia, khi đó thương có chữ số 0.  **Bài 6:**  - Gọi HS đọc bài tập.  - Yêu cầu HS chia sẻ nhóm đôi.  + Bài toán cho biết điều gì?  + Bài toán hỏi điều gì?  + Vậy để tìm được Số tiền chung cư tiết kiệm được trong 1 tháng ta phải làm thế nào?  - GV nhận xét, hướng dẫn.  - Yêu cầu HS làm bài tập theo nhóm 4.  - Yêu cầu các nhóm trình bày bài giải trước lớp.  - GV nhận xét, khuyến khích các em nói và viết lời giải rõ ràng theo suy nghĩ của mình.  **3. Hoạt động vận dụng**  \* Mục tiêu:Vận dụng vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.  \* Cách tiến hành:  **Bài 7:**  - Gọi HS đọc bài tập.  - Yêu cầu HS chia sẻ nhóm đôi.  + Bài toán cho biết điều gì?  + Bài toán hỏi điều gì?  - Yêu cầu HS làm bài.  - Gọi HS chia sẻ bài giải.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **\* Củng cố, dặn dò:**  + Qua bài học hôm nay, các em biết thêm về điều gì?  + Khi thực hiện được phép chia cho số có hai chữ số trong trường hợp có chữ số 0 ở thương em cần lưu ý những gì?  + Về nhà, em hãy tìm tình huống thực tế liên quan đến phép chia đã học, hôm sau chia sẻ với các bạn. | - HS đọc yêu cầu.  - Hai anh em tiết kiệm được 1 600 000 đồng và anh tiết kiệm nhiều hơn em 300 000 đồng  - Số tiền tiết kiệm của mỗi người là bao nhiêu?  - Hs trả lời: Ta áp dụng dạng toán Tổng- Hiệu để tìm ra số tiền của mỗi người.  - HS thực hiện  - Lắng nghe.  ***Bài giải***  Số tiền tiết kiệm của anh là:  (1 600 000 + 300 000) : 2 = 950 000 (đồng)  Số tiền tiết kiệm của em là:  950 000 – 300 000 = 650 000 (đồng)  Đáp số: Anh: 950 000 đồng  Em: 650 000 đồng  - 1HS đọc, lớp theo dõi.  - Các nhóm chia sẻ.  - HS trả lời: Hành động tiết kiệm điện và số tiền tiết kiệm được.  - HS trả lời: Số tiền chung cư tiết kiệm được trong 1 tháng?  - HS suy nghĩ, chia sẻ cách thực hiện.  - Các nhóm thực hiện:  **Bài giải:**  Tổng số tiền một hộ gia đình tiết kiệm được trong một ngày là:  3 500 + 2 000 = 5 500 (đồng)  Số tiền 98 hộ gia đình tiết kiệm được trong một ngày là:  5 500 × 98 = 539 000 (đồng)  Số tiền chung cư đó có thể tiết kiệm được trong một tháng là:  539 000 × 30 = 16 170 000 (đồng)  Đáp số: 16 170 000 đồng  - 1,2 nhóm trình bày, các nhóm khác theo dõi và nhận xét.  - 1HS đọc, lớp theo dõi.  - HS chia sẻ, suy nghĩ tìm ra cách giải.  - HS thực hiện bài tập vào vở:  **Bài giải:**  Bộ phim hoạt hình dài 10 giây cần vẽ số hình là:  24 × 10 = 240 (hình)  Bộ phim hoạt hình dài 15 giây cần vẽ số hình là:  24 × 15 = 360 (hình)  Bộ phim hoạt hình dài 30 giây cần vẽ số hình là:  24 × 30 = 720 (hình)  Bộ phim hoạt hình dài 1 phút cần vẽ số hình là:  24 × 60 = 1 440 (hình)  Đáp số: 10 giây: 240 hình  15 giây: 360 hình  30 giây: 720 hình  1 phút: 1440 hình  - 1,2 HS chia sẻ bài giải. Lớp theo dõi, nhận xét.  - HS chia sẻ.  - HS chia sẻ.  - HS ghi nhớ, thực hiện. |

**MÔN: ĐẠO ĐỨC**

**ÔN TẬP TỔNG HỢP CUỐI HỌC KÌ I**

**Ngày dạy: 31/12/2025**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Học sinh củng cố các chuẩn mực hành vi đạo đức đã học trong học kì I.

-Có kĩ năng lựa chọn và thực hiện các hành vi ứng xử phù hợp chuẩn mực trong các tình huống đơn giản trong tực tế cuộc sống.

**2. Năng lực chung.**

-Năng lực: tự chủ và tự học, giải quyết vấn đề, phát triển bản thân, điều chỉnh hành vi đạo đức.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, góp ý cùng bạn trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Yêu mến, kính trọng, biết ơn người lao động.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ rèn luyện để nắm vững nội dung yêu cầu cần đạt của bài học.

- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức trách nhiệm với lớp, tôn trọng tập thể.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TL** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 4p | **1. Khởi động:** |
|  | - GV tổ chức múa hát bài “Bài ca xây dựng” – Nhạc Trần Hữu Pháp để khởi động bài học.  + GV Cùng trao đổi với HS về nội dung bài hát : Bài hát nói về điều gì?  + GV hỏi thêm: Em có yêu quý các chú công nhân nghề xây dựng?  - GV nhận xét, tuyên dương và dẫn dắt vào bài mới. | - Một số HS lên trước lớp thực hiện. Cả lớp cùng múa hát theo nhịp điều bài hát.  - HS chia sẻ nội dung bài hát.    - HS trả lời theo suy nghĩ và ước mơ của mình.  - HS lắng nghe. | |
|  | **2. Hoạt động***:* |
| 15p  12p | **Hoạt động 1: Tìm hiểu truyện: *“Liều mình bảo vệ tài sản của người khác” (12’).***  - GV chiếu trên màn hình video câu chuyện với link: <https://www.youtube.com/watch?v=Tw4fvZRtWdo>  - Yêu cầu lớp tạo nhóm 2, thảo luận trả lời các câu hỏi về nội dung truyện trên màn hình:  *+ Video câu chuyện nói về nhân vật nào? Người đó nhặt được thứ gì khi đang làm việc?*  *+ Người đó đã gặp nguy hiểm gì?*  *+ Kết quả câu chuyện ra sao?*  *+ Qua câu chuyện trên, em có thể rút ra điều gì?*  \* GV nhận xét, kết luận về việc bảo vệ, tôn trọng tài sản của người khác, nhặt được của rơi, trả người đánh mất...  **Hoạt động 2: *Bài tập 1: Em hãy cùng các bạn trong nhóm tìm những biểu hiện của yêu lao động và lười lao động rồi ghi vào phiếu học tập theo hai cột.***  - GV chụp bài làm của một số HS, chiếu trên màn hình.  - GV cùng lớp nhận xét, bổ sung.  ***HĐ3: Bài tập 2: Xử lý tình huống***  Hãy thảo luận và đóng vai theo các tình huống sau:  a/ Sáng nay, cả lớp đi lao động trồng cây xung quanh trường. Hồng rủ Nhàn cùng đi. Trời lạnh, Nhàn không muốn chui ra khỏi chăn ấm nên nhờ Hồng xin phép hộ với lý do bị ốm.  Theo em, Hồng nên làm gì trong tình huống đó?    b/ Chiều nay, Lương đang nhổ cỏ ngoài vườn thì Toàn sang rủ đi đá bóng. Thấy Lương ngần ngại, Toàn bảo: “Để đấy, mai nhổ cũng được có sao đâu!”  Theo em, Lương sẽ ứng xử như thế nào?  - GV yêu cầu HS thảo luận.  - GV mời đại diện nhóm báo cáo kết quả  - GV mời HS nhận xét nhóm bạn  - GV nhận xét, kết luận: Lao động giúp con người phát triển lành mạnh và đem lại cuộc sống ấm no, hạnh phúc. Mỗi người đều phải biết yêu lao động và tham gia lao động phù hợp với khả năng của mình. Lười lao động là đáng chê trách. | - HS theo dõi video.      - HS tạo nhóm, bầu nhóm trưởng.  - Các nhóm thảo luận, trình bày trong nhóm, thống nhất đáp án.  - Một số nhóm báo cáo kết quả, nhóm khác nhận xét, bổ sung.                  - Học sinh suy nghĩ, làm việc cá nhân vào phiếu học tập.  - HS quan sát, nhận xét.    - HS làm việc nhóm 4.        - Tình huống 1: Hồng nên khuyên bạn không được lười biếng, càng không thể nói dối thầy cô, khuyên bạn cùng đi lao động với mình.    - Tình huống 2: Lương nên làm xong công việc của mình rồi mới cùng bạn đi chơi bóng vì việc hôm nay chớ để ngày mai.        - Lắng nghe. | |
| **4p** | **4. Vận dụng trải nghiệm.** |
|  | - Tổ chức cho HS thi tìm các câu ca dao tục ngữ nói ca ngợi tình yêu lao động, ý thức bảo vệ tài sản người khác, bảo vệ của công.  - Gọi HS trình bày trước lớp.  - GV nhận xét, tuyên dương những HS xuất sắc nhất.  - Dặn HS về xem lại bài, chuẩn bị bài 5 (tiết 2).  - Dặn dò về nhà. | - HS tham gia chơi.        - 1HS nêu .  - 3-5 HS trả lời theo suy nghĩ của bản thân |

**Môn: Lịch sử và Địa lí**

**Bài: Ôn tập cuối HK1**

**Ngày dạy: 31/12/2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù**

- Nhận thức khoa học Lịch sử và Địa lí: kể lại được một số truyền thuyết có liên quan đến Hùng Vương.

-Mô tả được một số nét cơ bản về đời sống vật chất và tinh thần của người việt cổ.

- Tìm hiểu lịch sử và địa lí:

+ Đọc sơ đồ khu di tích, xác định được một số công trình kiến trúc chính trong Quần thể di tích Đền Hùng.

+Trình bày được một số thành tựu tiêu biểu của văn minh sông Hồng.

-Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học:

+ Xác định được vị trí của khu di tích Đền Hùng trên bản đồ hoặc lược đồ, thời gian, địa điểm tổ chức lễ giỗ Tổ Hùng Vương hiện nay.

+ Thể hiện được niềm tự hào về truyền thống dân tộc qua lễ giỗ Tổ Hùng Vương.

**2. Năng lực chung:**

-Tự chủ, tự học: có ý thức tổng kết và trình bày được những nét sơ lược về lễ giỗ Tổ Hùng Vương sau khi học.

**3. Phẩm chất:**

-Yêu nước: kính trọng, biết ơn các Vua Hùng đã có công dựng nước. Đề ra được biện pháp để giữ gìn và phát huy giá trị của sông Hồng.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

1. **Đối với giáo viên**

-Tranh SHS – Lược đồ

1. **Đối với học sinh**

-SHS

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời lượng** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| 5p  15p  12p  5p | **1. HĐ khởi động**  **a. Mục tiêu:**Kể lại được một số truyền thuyết có liên quan đến Hùng Vương.  **b. Cách tiến hành**  -GV yêu cầu HS đọc các câu ca dao để xác định tên lễ hội và chia sẻ những hiểu biết về lễ hội này.  + Những câu ca dao dưới đây nói về lễ hội nào của nước ta?  + Gọi học sinh kể tên các sông lớn ở đồng bằng Bắc Bộ.  - GV dẫn dắt HS vào bài học: Ôn tập học kì I tiết 2.  **2. Hoạt động hình thành kiến thức**  **Hoạt động 1: Hướng dẫn HS tìm hiểu về lễ giỗ Tổ Hùng Vương**   1. **Mục tiêu:** Sử dụng tư liệu lịch sử và văn hoá dân gian, trình bày được những nét sơ lược về lễ giỗ Tổ Hùng Vương.   **b. Cách tiến hành**  **Bước 1.** GV yêu cầu thảo luận nhóm đôi để trả lời các thông tin: thời gian tổ chức, địa điểm, các hoạt động trong lễ hội.  **Bước 2.** GV hướng dẫn HS thực hiện yêu cầu và trả lời: – Thời gian tổ chức: mồng Mười tháng Ba âm lịch hằng năm.  – Địa điểm: tổ chức tại khu di tích Đền Hùng.  Đọc thông tin và quan sát các hình 3, 4, 5, em hãy cho biết  *- Lễ giỗ Tổ Hùng Vương được tổ chức vào thời gian nào và ở đâu?*  - Lễ được tổ chức như thế nào?  *- Cầm nhận của em về lễ giỗ Tổ Hùng Vương?*  Lễ giỗ Tổ Hùng Vương là ngày lễ lớn của cả dân tộc, được tổ chức vào ngày mồng Mười tháng Ba âm lịch hằng năm.  - Các hoạt động trong lễ hội: phần lễ có lễ rước kiệu, lễ dâng hương. Phần hội có nhiều hoạt động phong phú: diễn xướng hát Xoan, múa rối nước, liên hoan văn nghệ, hội trại văn hoá, hội thi gói bánh, hội thi thể thao,...  **Bước 3**. GV hướng dẫn HS quan sát hình 5, đọc đoạn thông tin cuối và mục “Em có biết” để HS cảm nhận: lễ hội thể hiện sự ghi nhớ cội nguồn dân tộc, ghi nhớ công ơn của các Vua Hùng trong công cuộc dựng nước và giữ nước ở giai đoạn đầu của lịch sử dân tộc.  **Bước 4.** GV cung cấp thêm thông tin: hằng năm, ngoài lễ giỗ Tổ tại khu di tích Đền Hùng ở Phú Thọ, nhiều địa phương khác như Thành phố Hồ Chí Minh, Cần Thơ, Cà Mau,... đều tổ chức lễ giỗ Tổ tại địa phương.  **Hoạt động 2:** Tìm hiểu về văn minh sông Hồng  **a. Mục tiêu:**HS biết được những thành tựu tiêu biểu của nền văn minh sông Hồng.  **b. Cách tiến hành**  - Gọi HS quan sát hình 2, đọc thông tin SGK trang 45 và mục Em có biết.  - Yêu cầu HS thảo luận nhóm 4 (3 phút), tìm hiểu vấn đề sau:  + Nêu ngắn gọn sự ra đời nhà nước Văn Lang, nhà nước Âu Lạc?  + Nêu giá trị của trống đồng Đông Sơn?  - GV kết luận, gọi HS đọc lại nội dung  **4. Hoạt động vận dụng**  **a. Mục tiêu:**HS viết một đoạn văn (từ 5 đến 7 dòng) trình bày cảm nghĩ  **b. Cách tiến hành**  GV gợi ý cho HS khai thác các thông tin đã tìm hiểu ở mục 2, yêu cầu HS viết một đoạn văn (từ 5 đến 7 dòng) trình bày cảm nghĩ về công lao dựng nước và giữ nước của các Vua Hùng, truyền thống “Uống nước nhớ nguồn” của dân tộc qua lễ giỗ Tổ Hùng Vương.  **Hoạt dộng nối tiếp** : Dặn HS chuẩn bị bài tiết sau | -HS đọc các câu ca dao để xác định tên lễ hội và chia sẻ những hiểu biết về lễ hội này     -Hs kể.             -Hs thảo luận nhóm đôi để trả lời các thông tin: thời gian tổ chức, địa điểm, các hoạt động trong lễ hội.  -HS quan sát hình 5, đọc đoạn thông tin cuối và mục “Em có biết” để HS cảm nhận: lễ hội thể hiện sự ghi nhớ cội nguồn dân tộc, ghi nhớ công ơn của các Vua Hùng trong công cuộc dựng nước và giữ nước ở giai đoạn đầu của lịch sử dân tộc.  - Đại diện nhóm trình bày, bổ sung.  + Nhà nước Văn Lang ra đời cách đây khoảng 2700 năm, đóng đô ở Phong Châu (Phú Thọ ngày nay)  + Nhà nước Âu Lạc ra đời sau Văn Lang, cách đây 2300 năm, đóng đô ở Cổ Loa (Hà Nội ngày nay), đó là thời gian trị vì của các Vua Hùng.  + Trống đồng Đông Sơn: có nhiều loại, là nhạc cụ dùng trong các lễ hội. Trống đồng Ngọc Lũ cổ và đẹp nhất còn nguyên vẹn, là hiện vật tiêu biểu của nền văn hóa Đông Sơn, được đặt vị trí trang trọng ngay cửa chính trụ sở Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc (Mỹ).  -1 HS đọc.  HS viết một đoạn văn trình bày cảm nghĩ về công lao dựng nước và giữ nước của các Vua Hùng |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

**Môn: HĐTN**

**CHỦ ĐỀ: NGHỀ TRUYỀN THỐNG QUÊ HƯƠNG**

**Sinh hoạt theo chủ đề: NGHỀ TRUYỀN THỐNG QUÊ EM**

**Ngày dạy:** **02/01/2025**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Nêu đượng hiểu biết về một số nghề truyền thống của Việt Nam.

- Trình bày được những thông tin cơ bản về nghề truyền thống quê hương.

- Vận dụng vào thực tiễn: Biết các thông tin cơ bản về nghề truyền thống để tham gia giữ gìn các nét đẹp của nghề.

**\* Lồng ghép GDĐP: Chủ đề 6: Nghề đánh bắt cá ngừ đại dương ở Phú Yên ( tiết 1)**

- Tìm hiểu về nghề đánh bắt cá ngừ đại dương.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Tìm hiểu, trình bày các thông tin cơ bản về nghề truyền thống quê hương.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Thông qua việc quan sát, tìm hiểu, có kế hoạch tham gia giữ gìn nghề truyền thống của quê hương mình.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, hợp tác nhóm trong ttrình bày, chia sẻ

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất yêu nước: Thông qua việc quan sát, tìm hiểu, có kế hoạch tham gia giữ gìn nghề truyền thống của quê hương mình.

- Phẩm chất nhân ái: Tôn trọng bạn và lắng nghe trong tham gia hợp tác nhóm.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ để thực hiện tốt nội dung theo theo yêu cầu.

- Phẩm chất trung thực: Tham gia tìm hiểu, trình bày trung thực về nhề truyền thống quê hương, đảm bảo đúng yêu cầu của thày, cô.

- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức nghiêm túc trong làm việc nhóm

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

- Một số tranh ảnh hoặc video clip vê các nghề truyền thống của Việt Nam.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 3p  12p  15p  5p | **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Thông qua khởi động, học sinh thêm yêu trường, lớp và có hành động tốt thể hiện tình yêu đó.  - Cách tiến hành:  - GV tổ chức cho HS xem video về làng nghề truyền thống để khởi động bài học.  https://youtu.be/UDDNDzeCtfw  - GV Cùng trao đổi với HS về nội dung video  + Kể tên các làng nghề truyền thống ?  + Em có cảm nhận gì sau khi quan sát, lắng nghe viedeo về nghề truyền thống?  - GV nhận xét, tuyên dương và dẫn dắt vào bài mới.  **2. Khám phá***:*  **-** Mục tiêu:  + Hs nhận diện được các nghề truyền thống qua tranh ảnh hoặc video clip.  + HS nêu được hiểu biết về một số nghề truyền thống của Việt Nam.  **-** Cách tiến hành:  **Hoạt động 1: Nhận diện nghề truyền thống(Làm việc CN, nhóm)**  - GV tổ chức cho HS quan sát các bức tranh trong SGK trang 50,51 và một số tranh ảnh khác về nghề truyền thống Việt Nam.  - GV chia lớp thành các nhóm (từ 4-6 HS), tiến hành thảo luận và chia sẻ kết quả:  + Tên nghề truyền thống;  + Sản phẩm của nghề truyền thống.  - GV theo dõi, hỗ trợ HS.  - GV mời đại diện các nhóm chia sẻ kết quả thảo luận.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  + Em kể thêm các nghề truyền thống khác mà mình biết?  - GV nhận xét chung, tuyên dương và kết luận: Trên đất nước Việt Nam tươi đẹp của chúng ta có rất nhiều làng nghề truyền thống gắn với từng địa phương. Có những làng nghề truyền thống đã ra dời từ hàng trăm năm trước với những sản phẩm chất lượng, đạo đáo, mang đậm bản sắc, giá trị văn hóa người Việt.  **3. Luyện tập.**  **-** Mục tiêu: HS nêu được những thông tin cơ bản về nghề truyền thống quê hương. **-** Cách tiến hành:  **\* Hoạt động 2: Khám phá nghề truyền thống quê em**  ***GDĐP: Nghề đánh bắt cá ngừ đại dương ở Phú Yên***  **\* Tìm hiểu về nghề đánh bắt cá ngừ đại dương.**  **-** Gv cho HS xem hình về các loài cá biển. Yêu cầu HS nói tên một số loài cá có trong các hình sau hoặc những loài cá biển khác mà em biết.  - Gv nhận xét.  - Gv yêu cầu HS đọc thông, quan sát hình 6.2, 6.3 và trả lời câu hỏi:  + Ngư dân thường đánh bắt cá ngừ đại dương vào thời gian nào trong năm?  + Người ta bảo quản chất lượng thịt của cá ngừ đại dương bằng cách nào?  + Kể tên các món ăn được chế biến từ các ngừ đại dương?  - Gv mời đại diện nhóm chia sẻ kết quả thảo luận.  - Gv nhận xét.  **4. Vận dụng trải nghiệm.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành:  - Gv cho HS chơi trò chơi **“ Truyền điện”** kể tên những nghề truyền thống mà em biết  - GV nhận xét tuyên dương.  - Nhận xét sau tiết dạy.  - Dặn dò về nhà chuẩn bị những tư liệu, dụng cụ cần thiết để làm Sổ tay nghề truyền thống quê em. | - HS quan sát, lắng nghe.  - HS lắng nghe.  - Làng gốm Bát Tràng, tranh dân gian Đông Hồ, lụa Hà Đông....  - Hs trả lời theo suy nghĩ của mình.  -HS quan sát tranh.  - HS chia các nhóm thảo luận.  - Đại diện các nhóm trình bày  - HS khác nhận xét, bổ sung.  -HS kể thêm các nghề truyền thống: Làng nghề chè, Nghề gói bánh trưng…  - HS quan sát lắng nghe  - HS trả lời.  - HS thảo luận nhóm đôi, trả lời câu hỏi.  - Đại diện nhóm chia sẻ kết quả thảo luận:  + Hằng năm, cứ sau rằm tháng Giêng, ngư dân Phú Yên lại bắt đầu hành trình đánh bắt cá ngừ và mùa cao điểm của các ngừ đại dương thường là tháng Tư.  + Dùng đá lạnh xay nhét đầy bụng và mang cá khi đưa cá vào bảo quản trong hầm lạnh.  + Một số món ăn nổi tiếng ở Phú Yên được chế biến từ các ngừ đại dương như: mắt cá ngừ đại dương tiềm thuốc bắc, các ngừ đại dương nấu mẳn, gỏi bao tử các ngừ đại dương,...  - HS tham gia chơi  - HS lắng nghe  - HS chuẩn bị: Tranh ảnh, bút, bút màu, giấy màu, kéo, hồ dán.... |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**

**Môn: Tiếng Việt**

**TRAO ĐỔI: EM ĐỌC SÁCH BÁO**

**Ngày dạy: 2.1.2025**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Phát triển các năng lực đặc thù:**

- Nhớ nội dung, giới thiệu được câu chuyện (hoặc bài thơ, bài văn, bài báo) đã đọc ở nhà phù hợp với chủ điểm sức khỏe.

- Lắng nghe bạn, biết ghi chép thắc mắc, nhận xét về lời giới thiệu và ý kiến trao đổi của bạn.

- Biết trao đổi cùng các bạn về câu chuyện (hoặc bài thơ, bài văn, bài báo).

Biết bày tỏ sự yêu thích các chi tiết thú vị trong câu chuyện, các câu thơ hay.

**2. Góp phần phát triển các năng lực chung và phẩm chất:**

Biết kể chuyện (đọc bài thơ, bài văn), biết trao đổi cùng các bạn một cách chủ động, tự nhiên, tự tin; nhìn vào mắt người cùng trò chuyện. Có thói quen tự đọc sách.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

– GV chuẩn bị: Câu chuyện.

– HS chuẩn bị: SGK Tiếng Việt 4, tập một, tài liệu.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5p  12p  12p  3p  3p | **1. Khởi động.**  a. **Mục tiêu:**  - Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  - HS ôn lại kiến thức của bài đọc đã học.  **b. Cách tiến hành:**  - GV gọi HS trả lời câu hỏi:  - GV gọi HS kể lại câu chuyện *Cứu người trước đã.*  + Điều đáng quý nhất ở thầy thuốc Phạm Bân là gì?  - GV nhận xét.  - GV dẫn dắt vào bài mới: Trong tiết luyện nói và nghe hôm nay, các em sẽ kể lại một câu chuyện hoặc đọc lại một bài thơ, bài văn mà các em đã đọc ở nhà về sức khỏe, rèn luyện sức khỏe hoặc về những người làm nghề y. Sau đó chúng ta cùng trao đổi về câu chuyện mà các em đã kể lại và được nghe bạn kể lại.  **2. Khám phá***.*  **a. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS:  - Nhớ nội dung, giới thiệu được câu chuyện (hoặc bài thơ, bài văn, bài báo) đã đọc ở nhà phù hợp với chủ điểm sức khỏe.  **b. Cách tiến hành:**  - Gọi HS đọc yêu cầu của BT 1 và BT 2  **-** Gọi HH nhắc lại yêu cầu bằng lời của mình.  - GV mời một số HS cho biết em sẽ kể chuyện gì( đọc bài thơ, bài văn, bài báo gì), chuyện đó nói về ai.  **3. Luyện tập**  **a. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS:  - Lắng nghe bạn, biết ghi chép thắc mắc, nhận xét về lời giới thiệu và ý kiến trao đổi của bạn.  - Biết trao đổi cùng các bạn về câu chuyện (hoặc bài thơ, bài văn, bài báo).  **b. Cách tiến hành:**  HĐ 1: Giới thiệu và trao đổi trong nhóm  - GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm 2, trao đổi lại câu chuyện của mình.  - GV theo dõi, giúp đỡ HS trao đổi, khuyến khích các em trao đổi về câu chuyện, nhân vật trong câu chuyện.  HĐ 2: Giới thiệu và trao đổi trước lớp  - GV mời một số HS giới thiệu bài các em đã đọc trước lớp.  - Gv lưu ý sắp xếp để hs có thể kể câu chuyện, thơ hoặc văn bản thông tin.  - GV gọi HS nhận xét về câu chuyện của bạn bằng một số câu hỏi sau:  + Câu chuyện nào bạn ấn tượng nhất và tại sao?  + Bài học gì chúng ta có thể rút ra từ câu chuyện đó?  + Tại sao nghề y, đặc biệt là nghề y làm việc trong lĩnh vực y tế, lại quan trọng đối với xã hội?  - GV nhận xét chung.  **4. Vận dụng.**  - Nếu có cơ hội, bạn có muốn trở thành một y tá hay bác sĩ không? Tại sao?  **-** GV chốt: Biết giữ gìn, chăm sóc sức khỏe, biết đồng cảm, tôn trọng những người làm nghề y, có đóng góp cho xã hội.  **5. Củng cố, dặn dò**  - GV nhận xét tiết học, khen ngợi, biểu dương những HS tốt. | - HS trả lời câu hỏi  + Nhận xét câu trả lời của bạn.  - Học sinh lắng nghe  - HS đọc, cả lớp đọc thầm.  - HS nhắc lại  - Một số HS nối tiếp nêu.  - HS thảo luận nhóm đôi  - Một số HS kể trước lớp.  - Cả lớp lắng nghe.  - Nhận xét câu chuyện của bạn bằng cách trả lời câu hỏi.  - HS nối tiếp trả lời.  - Hs lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Môn: Tiếng Việt**

**Bài đọc 4: BUỔI SÁNG ĐI HỌC**

**Ngày dạy: 3.1.2025**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Phát triển các năng lực đặc thù:**

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm,vần, thanh mà HS dễ viết sai. Ngắt, nghỉ hơi đúng theo dòng thơ, nhịp thơ và theo nghĩa. Tốc độ đọc khoảng 80 – 85 tiếng/ phút. Đọc thầm nhanh hơn nửa đầu học kì I.

- Hiểu nghĩa của các từ ngữ trong bài (*bím tóc, ma ra tông, tinh sương*). Trả lời được các câu hỏi về nội dung của các đoạn văn của bài. Hiểu được bài văn: Diễn tả niềm vui được đến trường mỗi sáng.

- Bày yêu thích những hình ảnh đẹp và chia sẻ với cảm xúc của bạn nhỏ trong bài thơ.

**2. Góp phần phát triển các năng lực chung và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực (NL) giao tiếp và hợp tác (biết cùng các bạn thảo luận nhóm); NL tự chủ và tự học (trả lời đúng các câu hỏi đọc hiểu).

- Bồi dưỡng ý thực tự chăm sóc, rèn luyện thân thể hàng ngày và tình cảm yêu trường, yêu lớp..

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

– GV chuẩn bị: Máy tính, tranh minh hoạ bài đọc trong SGK.

– HS chuẩn bị: SGK Tiếng Việt 4, tập một, Vở bài tập Tiếng Việt 4, tập một.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 3p  8p  8p  8p  5p  3p | **1. Khởi động.**  a. **Mục tiêu:**  - Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  - HS ôn lại kiến thức của bài đọc đã học.  **b. Cách tiến hành:**  - GV cho cả lớp hát bài: Good morning song  - GV dẫn dắt vào bài mới.  **2. Khám phá***.*  **a. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS:  - Đọc được bài *Buổi sáng đi học* với giọng đọc vui tươi, hồ hởi xen chút nhí nhảnh.  - Giải nghĩa được những từ ngữ khó.  - Có ý thức đọc phân biệt các âm, vần, thanh dễ lẫn lộn.  **b. Cách tiến hành:**  **\* Hoạt động 1: Đọc thành tiếng.**  - GV đọc mẫu cho HS bài *Buổi sáng đi học* với giọng đọc vui tươi, hồ hởi xen chút nhí nhảnh.  - Bài đọc có thể chia làm mấy khổ thơ?  *-*GV tổ chức và hướng dẫn cho HS luyện đọc nối tiếp khổ thơ kết hợp luyện đọc từ khó.  - GV nhấn mạnh vào những từ ngữ khó đọc.  - GV tổ chức cho HS luyện đọc nối tiếp đoạn theo nhóm 5.  - GV nhận xét các nhóm.  - GV cùng HS giải nghĩa một số từ ngữ khó: *bím tóc, ma ra tông, tinh sương*  - 1 HS năng khiếu đọc cả bài  **Hoạt động 2: Tìm hiểu bài**  a. **Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS:  - Thảo luận nhóm 4 theo các câu hỏi tìm hiểu bài.  - Hiểu được nội dung của bài đọc *Buổi sáng đi học*  **b. Cách tiến hành:**  - GV mời 4 HS tiếp nối nhau đọc to, rõ ràng 4 câu hỏi.  - GV giao nhiệm vụ cho HS đọc thầm bài đọc, trả lời các câu hỏi tìm hiểu bài. Tổ chức cho HS hoạt động theo kĩ thuật mảnh ghép.  - GV mời TBHT lên điều hành các bạn trình bày, báo cáo kết quả.  - GV nhận xét, đánh giá, khen ngợi động viên HS các nhóm và bổ sung (nếu có)  *+* [Mỗi sáng, bạn nhỏ làm những gì để chuẩn bị đến trường?](https://toploigiai.vn/doc-ba-nang-cong-chua-tieng-viet-4-canh-dieu-tap-1" \l "1)  [+ Qua các khổ thơ 1 và 2, em hình dung bạn ấy như thế nào?](https://toploigiai.vn/doc-ba-nang-cong-chua-tieng-viet-4-canh-dieu-tap-1" \l "2)  [+ Em hiểu câu thơ “Đèn xanh mấy ngã tư/ Dõi nhìn theo từng bước.” như thế nào?](https://toploigiai.vn/doc-ba-nang-cong-chua-tieng-viet-4-canh-dieu-tap-1#3)  - GV có thể gợi ý bằng các câu hỏi:  a/ Ai theo dõi ai từng bước?  b/ Câu thở nhắc nhở em điều gì trên đường tới trường?  [+ Em có cảm nghĩ gì về bạn nhỏ trong bài thơ?](https://toploigiai.vn/doc-ba-nang-cong-chua-tieng-viet-4-canh-dieu-tap-1" \l "4)  - GV nhận xét, đánh giá, khen ngợi và động viên HS các nhóm.  - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: *Qua bài đọc, em hiểu nội dung bài nói về điều gì?*  - GV nhận xét, chốt lại  **3. Luyện đọc nâng cao**: Đọc diễn cảm  **a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS biết đọc diễn cảm các khổ trong bài.  **b. Cách tiến hành:**  - Gv cho HS nhắc lại giọng đọc các khổ thơ  - GV hướng dẫn HS đọc diễn cảm từng khổ thơ. VD:  ***Khéo*** *chia/ mớ tóc rối//*  *Thành/ hai bím* ***thật xinh/***  *Soi gương/*  *Đẹp/*  *Đẹp quá!/*  *Mình càng thêm yêu mình.*  - GV tổ chức trò chơi “ Truyền điện”  - Gọi 1 HS đọc khổ 1, sau đó bạn được phép gọi bạn bất kì đọc khổ tiếp theo.  - Tổ chức cho HS thi đọc diễn cảm.  - GV nhận xét HS đọc bài, tuyên dương, khích lệ HS.  - Tổ chức cho HS đọc thuộc lòng trước lớp.  - Khuyến khích HS đọc thuộc lòng cả bài.  **4. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau bài học.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành:  - GV tổ chức trò chơi: Sắp xếp thứ tự bài thơ  - Cho HS thảo luận nhóm 4, GV in các câu thơ từ bài thơ “ buổi sáng đi học” theo khổ và cắt thành các miếng giấy riêng lẻ. HS cùng nhau sắp xếp lại thứ tự đúng các dòng thơ trong khổ thơ trong thời gian ngắn nhất. Nhóm nào xếp nhanh và chính xác nhất sẽ chiến thắng.  - GV nêu câu hỏi:  + *Bài thơ nhắc nhở em điều gì?*  *- GV chốt:* Bài thơ nhắc nhở chúng ta về việc quan tâm đến vệ sinh cá nhân, biết yêu thương bản thân giúp chúng ta tự tin hơn.  **5. Củng cố, dặn dò**  - GV nhận xét tiết học, khen ngợi, biểu dương những HS tốt.  - GV nhận xét tiết học, dặn HS về nhà ôn lại bài, học thuộc lòng bài thơ và chuẩn bị bài sau. | - HS hát đồng thanh.  - Học sinh lắng nghe  - HS lắng nghe GV đọc mẫu, đọc thầm theo.  - HS trả lời: 5 khổ  - HS luyện đọc theo khổ kết hợp phát hiện và luyện đọc từ khó (Chẳng hạn: *sáng trưng, lối thuộc, ma ra tông)*  - HS luyện đọc theo nhóm.  - 2 nhóm thi đọc trước lớp. Cả lớp theo dõi, nhận xét bạn đọc.  - HS đọc chú giải.  - Lớp theo dõi.  - HS đọc tiếp nối câu hỏi; các HS khác lắng nghe, đọc thầm theo.  - HS thực hiện nhiệm vụ học tập theo nhóm  + HS đại diện nhóm trả lời các câu hỏi, nhóm khác nhận xét, bổ sung.  *+ Bạn nhỏ đánh răng, tết tóc, soi gương.*  *+ Bạn nhỏ có nụ cười rất tươi và hai bím tóc xinh xinh..*  *+ Đèn tín hiệu giao thông màu xanh( được phép đi) dõi theo từng bước chân bạn nhỏ.*  *+ Trên đường, khi qua ngã tư hoặc khi sang đường, em cần quan sát đèn tín hiệu giao thông; chỉ sang đường khi đèn tín hiệu bật màu xanh.*  - Bạn nhỏ biết giữ vệ sinh thân thể, ăn mặc gọn gàng, đi bộ hàng ngày, vui vẻ, tích cực học tập. Đó là những điều giúp bạn nhỏ khỏe mạnh.  - HS lắng nghe  - 1-2 HS trả lời: Diễn tả niềm vui được đến trường mỗi sáng.  - HS lắng nghe.    - HS lắng nghe luật chơi  - HS tham gia thi đọc  - Lớp lắng nghe, chia sẻ  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe.  - HS tham gia chơi theo nhóm.  - Các nhóm đọc phần sắp xếp của mình.  - Các nhóm nhận xét.  - Hs lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**

**Môn: Tiếng Việt**

**Luyện từ và câu: LUYỆN TẬP VỀ CHỦ NGỮ**

**Ngày dạy: 3.1.2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Phát triển các năng lực đặc thù:**

Nhận biết được chủ ngữ trong câu; đặt được một số câu có chủ ngữ theo yêu cầu.

Cảm nhận được hình ảnh đẹp của đoạn văn tả cảnh sinh hoạt buổi sáng và bức tranh tả cảnh chuẩn bị đón Tết của gia đình.

**2. Góp phần phát triển các năng lực chung và phẩm chất:**

Phát triển năng lực (NL) giao tiếp và hợp tác (biết cùng các bạn thảo luận nhóm để tìm chủ ngữ trong câu); NL tự chủ và tự học (biết tự giải quyết nhiệm vụ học tập: viết được ba câu có chủ ngữ theo yêu cầu); bồi dưỡng tình yêu thiên nhiên, đất nước, tình cảm gia đình.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

– GV chuẩn bị: Bảng phụ, Thẻ ghi sẵn các chủ ngữ phần khởi động, tranh

– HS chuẩn bị: SGK Tiếng Việt 4, tập một, Vở bài tập Tiếng Việt 4, tập một.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5p  11p  11p  5p  3p | **1. Khởi động.**  a. **Mục tiêu:**  - Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  - HS ôn lại kiến thức của bài đọc đã học.  **b. Cách tiến hành:**  - GV cho cả lớp chơi trò chơi: Ai nhanh hơn?  - GV chuẩn bị sẵn các thẻ có ghi sẵn các chủ ngữ, chia thành 2 đội, mỗi đội gồm 3 bạn. Các bạn HS lần lượt lên chọn thẻ và đặt câu theo chủ ngữ có sẵn ở thẻ. Nếu câu đúng và chính xác sẽ ghi điểm. Đội nào xong trước và điểm cao sẽ chiến thắng.  - GV cùng HS nhận xét.  - GV dẫn dắt vào bài mới.  Những tiết học trước, các em đã được học về chủ ngữ và làm một số bài về chủ ngữ. Hôm nay, chúng ta tiếp tục làm một số BT nhận biết chủ ngữ và đặt câu có chủ ngữ theo yêu cầu.  **2. Luyện tập**  **-** Mục tiêu:  **a. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS:  - Nhận biết được chủ ngữ trong câu; đặt được một số câu có chủ ngữ theo yêu cầu.  - Cảm nhận được hình ảnh đẹp của đoạn văn tả cảnh sinh hoạt buổi sáng và bức tranh tả cảnh chuẩn bị đón Tết của gia đình.  **b. Cách tiến hành:**  **Bài 1:** Gọi HS đọc đề bài  - GV treo bảng phụ ghi sẵn đoạn văn  *Sáng sớm, sương phủ dày như nước biển. Đỉnh Đê Ba nổi lên như một hòn đảo. Sương tan dần. Làng mới định cư bừng lên trong nắng sớm. Những sinh hoạt đầu tiên của một ngày bắt đầu. Thanh niên vào rừng. Em nhỏ đùa vui trước nhà sàn. Các cụ già trong làng chụm đầu bên những chén rượu cần. Các bà, các chị sửa soạn khung cửi dệt vải.*  - Cho HS làm bài cá nhân vào vở bài tập.  - Yêu cầu HS đổi vở kiểm tra chéo  - Gọi HS lên bảng chữa bài.  - Để xác định CN trong câu, em đặt câu hỏi gì?  - GV nhận xét, chốt lại cách xác định chủ ngữ.  **Bài 2**: Gọi HS đọc yêu cầu của bài  - GV treo tranh  - YC HS thảo luận nhóm đôi đặt câu theo tranh ra phiếu, xác định chủ ngữ.  - Treo một số phiếu của các nhóm.  + Bạn đặt câu hợp lí chưa?  + Bạn xác định CN đúng chưa?  ….  - GV nhận xét, mở rộng thêm: hỏi HS về một số hoạt động đón tết của gia đình em.  **3. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành:  - GV nêu yêu cầu: dựa vào các câu vừa đặt ở bài 2, hãy viết đoạn văn ngắn gồm 4 – 5 câu.  **4. Củng cố, dặn dò**  - GV nhận xét tiết học, khen ngợi, biểu dương những HS tốt.  - GV nhận xét tiết học, dặn HS về nhà ôn lại bài và chuẩn bị bài sau. | - HS lắng nghe.  - HS tham gia chơi.  - HS đọc câu lệnh và đoạn văn. Cả lớp đọc thầm.  - HS làm bài cá nhân  - HS kiểm tra chéo nhau.  - HS lên bảng xác định trên bảng phụ.  - Lớp nhận xét.  VD: Câu *Em nhỏ đùa vui trước nhà sàn.*  Câu hỏi: *Ai nhỏ đùa vui trước nhà sàn?*  - HS quan sát.  - HS thảo luận, làm phiếu.  VD: a) Bức tranh này là tranh của một bạn nhỏ.  b, Chiếc ghế sô pha trong bức tranh có màu xanh.  c, Mẹ và em bé đang gói bánh chưng.  - Lớp nhận xét.  - HS đặt câu về hoạt động đón tết của gia đình mình.  - HS liên kết các câu thành đoạn văn.  - HS lắng nghe.  - HS quan sát.  - HS lắng nghe, thực hiện. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**

Môn: Toán

**BÀI 51: EM VUI HỌC TOÁN (Tiết 1)**

**Ngày dạy: 3.1.2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

1. Năng lực đặc thù:

- Rèn kĩ năng lập kế hoạch cho một số dự án nhỏ.

- Vận dụng giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.

2. Năng lực chung.

- Tự chủ và tự học: Học sinh tích cực, chủ động suy nghĩ để đưa ra kế hoạch.

- Giao tiếp và hợp tác: Trao đổi, thảo luận với bạn bè về cách thực hiện.

- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Đề xuất được các tình huống khác nhau khi thực hiện kế hoạch.

3. Phẩm chất.

*- Phẩm chất nhân ái:* Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

*- Phẩm chất chăm chỉ:* Có tinh thần chăm chỉ học tập, tự giác suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

*- Phẩm chất trách nhiệm:* Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

1.GV: Kế hoạch bài dạy, SGK toán tập 1, một số tình huống đơn giản liên quan đến phép chia cho số có hai chữ số.

2. HS: SGK, VBT tập 1, ĐDHT

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| 5p  27p  3p | **1. Hoạt động mở đầu**  \* Mục tiêu: Tạo tâm thế vui tươi, kết nối vào bài học.  \* Cách tiến hành:  - Tổ chức cho HS chơi trò chơi: “ Ai nhanh, ai đúng”.  - GV phổ biến luật chơi: GV chiếu các phép tính cùng các đáp án, HS sẽ nhẩm nhanh và chọn đáp án đúng cho mỗi câu hỏi được đưa ra. Ví dụ: 25000 : 100 = ?  A. 250  B. 25  C. 2500  D. 100  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV giới thiệu, dẫn dắt vào bài mới.  **2. Hoạt động luyện tập, thực hành**  \* Mục tiêu: - Rèn kĩ năng lập kế hoạch cho một số dự án nhỏ.  \* Cách tiến hành:  **-** Gọi HS đọc yêu cầu.  - Yêu cầu HS thảo luận, suy nghĩ, chia sẻ cách lập dự án nhỏ theo nhóm tự chọn không quá 4 bạn.  - GV hướng dẫn lập dự án  - Gọi các nhóm trình bày cách thực hiện phép tính trên.  - GV nhận xét, chốt cách tính:  - GV và các nhóm khác góp ý bổ sung  **\* Củng cố, dặn dò:**  + Qua bài học hôm nay, các em biết thêm về điều gì? | **-** HS nghe và chơi theo hướng dẫn.  **Cá nhân- Nhóm- Lớp**  - HS đọc.  - HS thực hiện.  -HS nêu các nội dung cần có trong dự án nhỏ.  - 1, 2 nhóm chia sẻ trước lớp.  - HS lắng nghe.  - Theo dõi.  - HS chia sẻ |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**

**Góc sáng tạo: TRÒ CHƠI: ĐỐ VUI VỀ SỨC KHỎE**

**Ngày dạy: 3.1.2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Phát triển các năng lực đặc thù:**

Biết đặt và trả lời câu hỏi (câu đố) về sức khỏe.

**2. Góp phần phát triển các năng lực chung và phẩm chất:**

Phát triển năng lực (NL) giao tiếp và hợp tác (biết cùng các bạn thảo luận nhóm để đặt câu đố); NL tự chủ và tự học (biết đặt 1, 2 câu đố); bồi dưỡng ý thức bảo vệ sức khỏe.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

– GV chuẩn bị: Bông hoa ghi sẵn các câu hỏi, cây treo hoa.

– HS chuẩn bị: SGK Tiếng Việt 4, tập một, Vở bài tập Tiếng Việt 4, tập một.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5p  22p  5p  3p | **1. Khởi động.**  a. **Mục tiêu:**  - Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  - HS ôn lại kiến thức của bài đọc đã học.  **b. Cách tiến hành:**  - GV tổ chức trò chơi : Đuổi hình bắt chữ  - Gv đưa ra một số hình ảnh về các hoạt động, quả có lợi cho sức khỏe. HS giơ tín hiệu trả lời. Bạn nào trả lời đúng được nhận quà.  - GV dẫn dắt vào bài mới.  **2. Luyện tập**  **-** Mục tiêu:  **a. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS:  - Biết đặt và trả lời câu hỏi (câu đố) về sức khỏe.  - Biết cùng các bạn thảo luận nhóm để đặt câu đố.  - Có ý thức bảo vệ sức khỏe.  **b. Cách tiến hành:**  HĐ 1: Chuẩn bị  - GV chia lớp thành 3 nhóm, yêu cầu các nhóm thảo luận để nghĩ ra câu đố, rồi viết câu đố vào bông hoa. Mỗi tổ sẽ được phát bông hoa giấy đã chuẩn bị sẵn theo màu sắc.  - GV quan sát, góp ý, giúp các nhóm hoàn chỉnh câu đố.  - Cho các nhóm treo bông hoa lên cây đã chuẩn bị.  HĐ 2: Đố vui  - GV cho HS chơi mẫu bằng một số câu đố phần a trong SGK.  - Gv tổ chức cho các nhóm lên chọn hoa để giải đố. Nhóm mình sẽ chọn bông hoa của nhóm khác dựa vào màu sắc.  - GV chốt phân thi giữa các nhóm  - GV hỏi các câu hỏi phần b trong SGK:  + Bạn chọn đồ ăn, thức uống nào vì sao?  - GV kết luận chung: sức khỏe là quan trọng nhất, chúng ta cần chăm sóc và bảo vệ. Bằng cách biết lựa chọn những đồ ăn, thức uống lành mạnh, có lợi cho sức khỏe. Tích cực tham gia các hoạt động vận động thể chất nâng cao sức khỏe, tránh các hoạt động không lành mạnh như: hút thuốc, uống rượu, sử dụng chất kích thích….  **3. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau bài học.  - Cách tiến hành:  - GV tổ chức cho HS lập kế hoạch thực hiện thói qune lành mạnh : khuyến khích HS lập kế hoạch thực hiện những thói quen lành mạnh, viết kế hoạch và cam kết thực hiện các hoạt động sức khỏe như ăn trái cây mỗi ngày, vận động ít nhất 30 phút mỗi ngày hay ngủ đủ giấc…  *- GV khuyến khích HS thực hiện kế hoạch của mình mỗi ngày và đồng thời khuyến khích gia đình, bạn bè cũng tham gia vào việc duy trì lối sống lành mạnh và chăm sóc sức khỏe.*  **4. Củng cố, dặn dò**  - GV nhận xét tiết học, khen ngợi, biểu dương những HS tốt.  - GV nhận xét tiết học, dặn HS về nhà ôn lại bài, học thuộc lòng bài thơ và chuẩn bị bài sau. | - Học sinh tham gia chơi, nhìn hình ảnh và giơ tín hiệu trả lời.  - Đáp án: quả chanh leo, quả thanh long, đánh răng, tập thể dục.  - HS thảo luận, viết câu đố.  - Các nhóm treo bông hoa ghi câu đố lên cây.  - HS tham gia trả lời câu hỏi.  - Các nhóm thi giải đố  - Nhóm nào có nhiều câu trả lời đúng sẽ chiến thắng.  - HS trả lời cá nhân  + Chọn trái cây, chọn nước cam vì trái cây, nước cam là nguồn cũng cấp nhiều vitamin, khoáng chất, chất xơ quan trọng, chứa đường tự nhiên cung cấp năng lượng cho cơ thể. Kẹo và nước ngọt có chứa chất bảo quản, phẩm màu không tốt cho sức khỏe.  + Chọn đỗ mọc mầm vì có chứa dinh dưỡng quan trọng như protein, chất xơ, vitamin B, kali,….  - HS lập kế hoạch của mình ra phiếu  - Một số HS trình bày kế hoạch của mình.  - Hs lắng nghe  - Hs lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**

**HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

**CHỦ ĐỀ: NGHỀ TRUYỀN THỐNG QUÊ HƯƠNG**

**SHL: SỔ TAY NGHỀ TRUYỀN THỐNG QUÊ EM**

**Ngày dạy: 03/01/2025**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- HS làm được Sổ tay nghề truyền thống quê em.

- Phát triển khả năng khéo léo, sáng, kĩ năng hợp tác với bạn.

- Đánh giá kết quả hoạt động trong tuần, đề ra kế hoạch hoạt động tuần tới.

\* Lồng ghép GDĐP: Chủ đề 7: Cốm nếp Phong Hậu

- Kể được tên một đặc sản phổ biến của địa phương.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: HS làm được Sổ tay nghề truyền thống quê em.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Thiết kế sổ tay sáng tạo, độc đáo và có ý nghĩa.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết hợp tác với bạn trong làm việc nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Tôn trọng, yêu quý và lắng nghe bạn trong làm việc nhóm.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ đẻ hoàn thành sản phẩm.

- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức với lớp, tôn trọng nền nếp, nội quy lớp học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

- Tranh ảnh về nghề truyền thống.

- Bút, bút mau, giấy màu, kéo, hồ dán.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 3p  9p  10p  9p  3p | **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Xây dựng kĩ năng quan sát , thực hành để nhận ra khả năng của bản thân - Cách tiến hành:  - GV mời học sinh quan sát một số tranh ảnh về nghề truyền thống quê hương.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới.  **2. Sinh hoạt cuối tuần***:*  **-** Mục tiêu: Đánh giá kết quả hoạt động trong tuần, đề ra kế hoạch hoạt động tuần tới.  **-** Cách tiến hành:  **\* Hoạt động 1: Đánh giá kết quả cuối tuần. (Làm việc theo tổ)**  **-** GV mời lớp trưởng điều hành phần sinh hoạt cuối tuần: Đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần.  - Lớp trưởng lên điều hành nội dung sinh hoạt: Mời các tổ thảo luận, tự đánh giá kết quả kết quả hoạt động trong tuần:  + Sinh hoạt nền nếp.  + Thi đua của đội cờ đỏ tổ chức.  + Kết quả hoạt động các phong trào.  + Một số nội dung phát sinh trong tuần...  - Lớp trưởng mời Tổ trưởng các tổ báo cáo.  - Lớp trưởng tổng hợp kết quả và mời giáo viên chủ nhiệm nhận xét chung.  - GV nhận xét chung, tuyên dương. (Có thể khen, thưởng,...tuỳ vào kết quả trong tuần)  **\* Hoạt động 2: Kế hoạch tuần tới. (Làm việc nhóm 4 hoặc theo tổ)**  **-** GV yêu cầu lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới. Yêu cầu các nhóm (tổ) thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong kế hoạch.  + Thực hiện nền nếp trong tuần.  + Thi đua học tập tốt theo chấm điểm của đội cờ đỏ.  + Thực hiện các hoạt động các phong trào.  - Lớp trưởng báo cáo kết quả thảo luận kế hoạch và mời GV nhận xét, góp ý.  - GV nhận xét chung, thống nhất, và biểu quyết hành động.  **3. Sinh hoạt chủ đề.**  **-** Mục tiêu:  + Học sinh giới thiệu được những sản phẩm Sổ tay ngề truyền thống của mình.  + Học sinh cam kết trao đổi với người thân về những việc cần làm để giữ gìn nghề truyền thống quê hương  **-** Cách tiến hành:  **Hoạt động 3: Sổ tay nghề truyền thống quê em.**  ***1. Tổ chức thực hiện: Làm việc nhóm***  \* Lồng ghép GDĐP: Chủ đề 7: Cốm nếp Phong Hậu  - Kể được tên một đặc sản phổ biến của địa phương.  - Gv chiếu video giới thiệu về làng nghề cốm nếp Phong Hậu.  - Qua video, HS trả lời các câu hỏi:  + Làng nghề cốm nếp Phong Hậu nằm ở địa phương nào của tỉnh Phú Yên?  + Cốm nếp Phong Hậu có gì đặc biệt?  + Mô tả quy trình làm cốm nếp?  - GV nhân xét, chốt đáp án.  - GV phổ biến yêu cầu hoạt động: Các nhóm làm *Sổ tay nghề truyền thống quê em*  + Chuẩn bị các dụng cụ: giấy màu, bút, bút chì, bút màu…  + Các nhóm thảo luận và thống nhất ý tưởng làm sổ tay.  + Viết lời giới thiệu cho các bức tranh, ảnh.  + Trang trí sổ tay theo ý tưởng của nhóm.  - Gv hỗ trợ các nhóm gặp khó khăn khi làm sổ tay  ***2. Tổ chức trình bày: làm việc cung cả lớp.***  - GV tổ chức cho các nhóm trình bày kết quả:  + Giới thiệu cuốn sổ tay với các bạn.  + GV mời các nhóm khác nhận xét, bình chọn sổ tay truyền thống quê em ấn tượng nhất.  **5. Vận dụng trải nghiệm.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành:  - GV nêu yêu cầu và hướng dẫn học sinh về nhà cùng với người thân:  + Chia sẻ những thành quả đã cùng bạn thực hiện được.  + Chia sẻ với người thân về việc bảo vệ, giữ gìn nghề truyền thống của quê hương.  - GV yêu cầu HS viết bài hùng biện về chủ đề Em với nghề truyền thống quê hương để chuẩn bị cho tiết Sinh hoạt dưới cờ tuần sau.  - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - cả lớp quan sát tranh.  - HS lắng nghe.  - Lớp trưởng lên điều hành phần sinh hoạt cuối tuần: Đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần.  - Mời các nhóm thảo luận, tự đánh giá kết quả kết quả hoạt động trong tuần.  - Các tổ trưởng lần lượt báo cáo kết quả hoạt động cuối tuần.  - Lắng nghe rút kinh nghiệm.  - 1 HS nêu lại nội dung.  - Lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạt động tuần tới.  - HS thảo luận nhóm 4 hoặc tổ: Xem xét các nội dung trong tuần tới, bổ sung nếu cần.  - Một số nhóm nhận xét, bổ sung.  - Cả lớp biểu quyết hành động bằng giơ tay.  - Hs theo dõi video, trả lời câu hỏi.  - HS lắng nghe GV phổ biến yêu cầu hoạt động.  - các nhóm chuản bị đồ dùng, dụng cụ để tiến hành làm sổ tay.  - Trao đổi, thảo luận ý tưởng thiết kế làm sổ tay nghề nghiệp  - Trao đổi và tiến hành làm sổ tay  - Các nhóm trình bày kết quả.  - HS giới thiệu sổ tay của nhóm.  - Các nhóm khác nhận xét, bình chọn sổ tay mình thích nhất.  - Học sinh tiếp nhận thông tin và yêu cầu  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**